

Số: 905/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 25 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 895/2020/TLST-VHNGĐ ngày 15/12/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bên chồng: Anh Lê Hoàng P, sinh ngày 11/3/1984; ĐKKHKT: Khối MT, phường ĐV, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi ở: Số nhà x, Ngõ y, đường THP, khối MT, phường ĐV, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- Bên vợ: Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 18/12/1982; ĐKKHKT: Thôn XP, xã ĐL (nay là xã ĐQ), huyện ĐH, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Pz Tòa H Khu Đô thị XL, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hoàng P và chị Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn vào ngày 25/9/2008 tại Ủy ban nhân dân xã ĐL, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình (nay là xã ĐQ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình). Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung. Vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ đó đến nay. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã hòa giải nhiều lần nhưng không thể đoàn tụ hòa thuận, hai bên thống nhất thuận tình ly hôn. Anh, chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh P và chị L thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Vợ chồng Anh Lê Hoàng P và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung là: Lê Nguyễn Hoàng Hà V1, sinh ngày 01/02/2009 và Lê Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/5/2011.

Hai bên thống nhất như sau:

+ Anh Lê Hoàng P nuôi con chung Lê Nguyễn Hoàng Hà V1, sinh ngày 01/02/2009, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Nguyễn Thị L nuôi con chung Lê Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/5/2011, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Anh Lê Hoàng P tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nguyễn Hoàng Hà V1.

+ Anh Lê Hoàng P tự nguyện đóng góp với chị Nguyễn Thị L tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nguyễn Hoàng Gia B, mỗi tháng số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh P và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Hoàng P và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hoàng P và chị Nguyễn Thị L. Giấy chứng nhận kết hôn số 64/2008 đăng ký ngày 25/9/2008 của Ủy ban nhân dân xã ĐL, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình (nay là xã ĐQ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình) không còn giá trị.

- Về con chung: Vợ chồng Anh Lê Hoàng P và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung là: Lê Nguyễn Hoàng Hà V1, sinh ngày 01/02/2009 và Lê Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/5/2011.

Hai bên thống nhất như sau:

+ Anh Lê Hoàng P nuôi con chung Lê Nguyễn Hoàng Hà V1, sinh ngày 01/02/2009, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Nguyễn Thị L nuôi con chung Lê Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/5/2011, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Anh Lê Hoàng P tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nguyễn Hoàng Hà V1.

+ Anh Lê Hoàng P tự nguyện đóng góp với chị Nguyễn Thị L tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nguyễn Hoàng Gia B, mỗi tháng số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh P và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Hoàng P và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0009961 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân xã ĐQ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh